

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST

Ngày: 19 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Lước;

2. Ông Bò Quốc Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2022/HSST, ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Vi Văn H, sinh năm: 1995, tại tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm thuê; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn Y, xã N, huyện M, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn V và bà Sầm Thị N; bị cáo có đã có vợ và 01 con sinh năm 2018; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/8/2022 đến ngày 11/8/2022 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Công ty Cổ phần M; địa chỉ trụ sở: Đường I, Khu Công nghiệp B, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm: 1980; Chức vụ: Cán bộ Công ty. Địa chỉ cư trú: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình, là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần M (Văn bản ủy quyền ngày 03/8/2022). Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Xuân T, sinh năm 1995. Vắng mặt.

2. Ông Lê Xuân T1, sinh năm 1973. Vắng mặt.

3. Ông Phạm L, sinh năm: 1987. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Văn H, Lê Xuân T, Lê Xuân T1, Phạm L và đối tượng tên H1 (Không rõ nhân thân lai lịch) đều là người làm công theo thời vụ cho Công ty cổ phần M tại Công trình xây dựng trụ sở làm việc của Huyện ủy B tại Trung tâm hành chính huyện B thuộc Khu phố K, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 19 giờ 00, tối ngày 31/7/2022, khi H đang nằm nghỉ trong lán trại tại công trình thi công nhà để xe thuộc công trình xây dựng trụ sở làm việc Huyện ủy B thì nhìn thấy H1 đang ngồi cuộn dây cáp điện từ cuộn lớn thành những cuộn nhỏ. H hỏi H1 lý do cuộn dây cáp điện thì được H1 cho biết lấy cáp để bán lấy tiền tiêu xài, H bảo H1 lấy ít thôi, lấy nhiều sẽ bị phát hiện thì H1 im lặng không trả lời. Khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, H hỏi mượn xe mô tô (Không rõ biển số) của H1 đi mua cơm thì H1 đồng ý. Khi H đẩy xe mô tô ra sân thì H1 bảo “Chờ em tý” và H1 mang một túi xách bên trong có chứa các cuộn dây cáp điện ra nói với H chờ H1 ra ngoài tìm nơi cất giấu. Khi H chờ H1 đi đến đoạn đường dẫn vào Trung tâm hành chính huyện B, H1 kêu H dừng xe lại, H1 mang túi xách bên trong có 04 cuộn dây cáp điện, H1 đã cuộn sẵn vào cất giấu vào đám cỏ ven đường xong H chờ H1 về lán trại tại công trình xây dựng nghỉ ngơi còn H tiếp tục điều khiển xe mô tô của H1 đi mua cơm.

Đầu tháng 8/2022, do hết việc làm nên Công ty cổ phần M cho công nhân nghỉ về quê vài ngày. Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 02/8/2022, H1 chuẩn bị đồ dùng cá nhân đi xe mô tô cá nhân về quê trước và dặn dò H “Khi nào về đến lấy túi xách chứa dây cáp điện về nhà giúp em” thì H đồng ý. Do H, T, T1 và L không có xe mô tô riêng nên thuê xe ô tô của anh Nguyễn Thành T2 nhờ đến công trình đón và đưa H, T, T1, L ra ngã ba C thuộc thị trấn T, huyện B để đón xe khách về quê. Lúc này H đi bộ ra đường ĐH 4xx trước và bảo T, T1, L khi xe anh T2 đến thì lên xe trước và chạy ra đường ĐH 4xx đón H. Khoảng 20 giờ 00 ngày 02/8/2022, H một mình đi bộ đến nơi H1 giấu dây cáp điện mang túi xách bên trong có các cuộn dây cáp điện do H1 đã trộm cắp của Công ty cổ phần M vào đêm 31/7/2022 ra đường ĐH 4xx chờ T, T1, L đến đón. Khi H mang túi xách chứa dây cáp điện đứng bên lề đường thì bị tổ tuần tra Công an thị trấn T, huyện B thấy khả nghi nên kiểm tra hành chính và bắt quả tang H đang mang các cuộn dây cáp điện đã cắt rời nhưng không chứng minh được nguồn gốc xuất xứ. Lực lượng Công an thị trấn T lập biên bản bắt người quả tang giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm có:

- 01 (Một) cuộn dây cáp điện CXV-10-0.6/1KV, dài 28 mét;

- 01 (Một) cuộn dây cáp điện CXV-10-0.6/1KV, dài 73 mét;
- 01 (Một) cuộn dây cáp điện CV-10-0.6/1KV, dài 54 mét;
- 01 (Một) cuộn dây cáp điện CV-10-0.6/1KV, dài 43 mét.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 54/KLHD-ĐGTS, ngày 10/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xác định tài sản bị chiếm đoạt gồm 01 cuộn dây cáp điện CXV-10-0.6/1KV dài 28 mét; 01 cuộn dây cáp điện CXV-10-0.6/1KV dài 73 mét, 01 cuộn dây cáp điện CV-10-0.6/1KV dài 54 mét và 01 cuộn dây cáp điện CV-10-0.6/1KV dài 43 mét, có tổng trị giá 5.862.019đ (Năm triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn không trăm mười chín đồng).

Ngày 11/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã khởi tố vụ án, khởi tố bắt bị can Vi Văn H tạm giam để điều tra về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 69/CT-VKS-BTU ngày 17/11/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đã truy tố bị cáo Vi Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, ông Hoàng Văn Đ là người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Các cuộn dây cáp điện bị trộm là tài sản của Công ty cổ phần M, hiện cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho Công ty sử dụng tại công trình nên đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu khoản bồi thường thiệt hại nào khác. Ông Đ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên không thay đổi, bổ sung, rút truy tố và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Vi Văn H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vi Văn H với mức hình phạt từ 07 (Bảy) đến 10 (Mười) tháng tù. Về vật chứng là 04 cuộn dây cáp điện trị giá 5.862.019 đồng thuộc tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần M, ngày 30/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên không đặt ra xem xét. Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đặt ra xem xét. Đối với người thanh niên tên H1, bị cáo H khai nhận H1 đã cùng H lén lút chiếm đoạt 04 cuộn dây cáp điện của Công ty Cổ phần M vào ngày 31/7/2022 nhưng không xác định được cụ thể họ, tên, địa chỉ cư trú nên chưa có căn cứ xử lý đối với H1. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Qua phân luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo Vi Văn H nhận tội và không tranh luận về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng theo đề nghị của Viện Kiểm sát. Bị cáo không bào chữa gì thêm cho mình.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục điều tra, truy tố theo quy định của pháp luật tố tụng Hình sự. Các quyết định tố tụng, quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn được tổng đạt hợp lệ cho bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác và họ không khiếu nại về các các quyết định trên trong quá trình tố tụng. Tại phiên tòa sơ thẩm, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đều thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên đối với vụ án đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người làm chứng Lê Xuân T và Lê Xuân T1 được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng họ vắng mặt không lý do. Tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại, đại diện Viện Kiểm sát và người tham gia tố tụng khác không ai yêu cầu hoãn phiên tòa để triệu tập người làm chứng vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn T đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản xác định vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác định hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 02/8/2022, lực lượng tuần tra Công an thị trấn T, huyện B bắt quả tang Vi Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản 04 cuộn dây cáp điện của Công ty Cổ phần M tại Công trình đang thi công xây dựng trụ sở làm việc Huyện ủy B thuộc Trung tâm Hành chính huyện B, trị giá tài sản chiếm đoạt là 5.862.019đ. Hành vi nói trên do bị cáo H đã thực hiện đủ các yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố Vi Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, tổ chức được pháp luật công nhận và bảo vệ. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động tạo ra thu nhập để có thể nuôi sống bản thân và gia đình nhưng vì muốn có tiền nhanh chóng, không phải lao động cực nhọc mà bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Hành vi trên đây do bị cáo thực hiện đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo sợ cho người dân tại địa bàn bị cáo gây án. Cần áp dụng hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo,

cách ly bị cáo khỏi đời đời sống xã hội một thời gian đủ tác dụng răn đe trừng trị đối với người phạm tội và phòng ngừa tội chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra tại phiên tòa ông Hoàng Văn Đ là người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm thêm một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Mức hình phạt do đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đề nghị áp dụng đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với người đàn ông tên H1 do bị cáo H khai nhận đã cùng bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 04 cuộn dây cáp điện của Công ty cổ phần M ngày 31/7/2022 tại công trình đang thi công xây dựng trụ sở làm việc của Huyện ủy B tại Khu trung tâm hành chính huyện B, tỉnh Bình Dương nhưng không xác định được họ, tên, địa chỉ cư trú cụ thể (Không rõ nhân thân, lai lịch) nên không có căn cứ xử lý, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng quy định nên không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là 04 cuộn dây cáp điện, gồm: 73 mét dây cáp điện CXV-19-0.6/1KV, 28 mét dây cáp điện CXV-19-0.6/1KV, 54 mét dây cáp điện CV-19-0.6/1KV, 43 mét dây cáp điện CV-19-0.6/1KV là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần M dùng để thi công công trình xây dựng. Ngày 30/10/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu sử dụng là đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên không xem xét lại.

[9] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản thiệt hại nào khác nên không đặt ra xem xét.

[10] Án phí: Bị cáo Vi Văn H phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 38, khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vi Văn H 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/08/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Vi Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Bị cáo Vi Văn H (01)
- Bị hại: Công ty cổ phần M (01);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh

